

**CÔNG TY TNHH
CHỨNG KHOÁN NHẬT BẢN**
Số: 26.011/JSI-CBTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Ngày 17 tháng 07 năm 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

Công ty: **CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NHẬT BẢN**

Mã chứng khoán:

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 7, Tháp 1, Tòa nhà Capital Place, Số 29 Liễu Giai, Phường Ngọc Hà, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 84-24 3791 1818

Fax: 84-24 3791 5808

Người thực hiện công bố thông tin: **Lê Thị Hồng Thúy**

Địa chỉ: Tầng 7, Tháp 1, Tòa nhà Capital Place, Số 29 Liễu Giai, Phường Ngọc Hà, Thành phố Hà Nội

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 0986.692.882

Fax: 84-4 3791 5808

Loại thông tin công bố: ☐ 24 giờ ☐ 72 giờ ☐ bất thường ☐ theo yêu cầu ☒ định kỳ

Nội dung thông tin công bố (*): Công ty TNHH Chứng khoán Nhật Bản công bố thông tin Báo cáo tình hình quản trị công ty bán niên 2026.

Thông tin này đã được đăng trên website của công ty tại địa chỉ: <http://japan-sec.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

Bản báo cáo

Người được ủy quyền công bố thông tin
Ký tên, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



Lê Thị Hồng Thúy

Trưởng Phòng Hành chính Nhân sự

**BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY 6 THÁNG NĂM 2026**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

- Tên công ty: **CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NHẬT BẢN (JSI)**
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 7, Tháp 1, Tòa nhà Capital Place, Số 29 Liễu Giai, Phường Ngọc Hà, Hà Nội.
- Điện thoại: 024 3791 1818 Fax: 024 3791 5808
- Email: info@japan-sec.vn
- Vốn điều lệ: 300.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán:
- Mô hình quản trị công ty: JSI là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do tổ chức làm chủ sở hữu, được tổ chức quản lý và hoạt động theo Điểm a Khoản 1 Điều 79 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 bao gồm Chủ tịch công ty và Tổng giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Không thực hiện theo Khoản 2 Điều 79 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA CHỦ SỞ HỮU

Thông tin về các cuộc họp và nghị quyết/quyết định của Chủ sở hữu đến các vấn đề liên quan đến JSI:

- Chủ sở hữu của JSI là Tập đoàn Chứng khoán Aizawa.
- Theo quy định tại Điều 11 Điều lệ Công ty được ban hành vào ngày 11/08/2023, Chủ tịch công ty do Chủ sở hữu công ty bổ nhiệm. Chủ tịch công ty nhân danh Chủ sở hữu công ty thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ sở hữu công ty; nhân danh công ty thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ quyền và nghĩa vụ của Tổng giám đốc; chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ sở hữu công ty về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao theo quy định của Điều lệ công ty

và quy định khác của pháp luật có liên quan. Trong 6 tháng đầu năm 2026, ông Tsuyoshi Imai, trên cương vị Chủ tịch Công ty - đại diện ủy quyền của Chủ sở hữu - đã ban hành các quyết định sau:

STT	Số quyết định	Ngày	Nội dung
1	26.003/JSI-QĐ	22/01/2026	Ban hành Chính sách và hạn mức rủi ro năm 2026
2	26.026/JSI-QĐ	29/05/2026	Miễn nhiệm Phó Tổng giám đốc Bùi Thị Thanh Nhân
3	26.027/JSI-QĐ	01/06/2026	Ban hành Quy chế quản trị nội bộ

II. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN: Không có

1. Thông tin về thành viên Hội đồng thành viên (HĐTV): Không có

STT	Thành viên HĐTV	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐTV	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm

2. Các cuộc họp HĐTV: Không có

STT	Thành viên HĐTV	Số buổi họp HĐTV tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp

3. Hoạt động giám sát của Hội đồng thành viên đối với Ban Giám đốc: Không có

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng thành viên: Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng thành viên: Không có

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua

III. BAN KIỂM SOÁT: Không có

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS): Không có

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Ngày không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn

2. Cuộc họp của BKS: Không có

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành: Không có

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: Không có

5. Hoạt động khác của BKS: Không có

IV. BAN GIÁM ĐỐC

ST T	Thành viên Ban Giám đốc	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Tsuyoshi Imai	31/08/1962	Cử nhân	10/08/2021	
2	Bà Nguyễn Thị Thu Trang	29/08/1984	Cử nhân	10/08/2021	
3	Bà Bùi Thị Thanh Nhân	06/09/1987	Cử nhân	01/04/2024	01/06/2026

V. KẾ TOÁN TRƯỞNG

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Bà Khổng Thị Hương	05/11/1976	Cử nhân kế toán	10/08/2021	

VI. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

STT	Tên khóa học	Người tham gia	Chức vụ
1	Quản trị công ty cho các công ty cổ phần đại chúng	Nguyễn Thị Thu Trang	Phó Tổng Giám đốc
2		Bùi Thị Thanh Nhân	Trưởng phòng Môi giới giao dịch

VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY:

- Danh sách về người có liên quan của công ty:** Theo phụ lục 01 đính kèm.
- Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:** Theo phụ lục 02 đính kèm.
- Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:** Không có

ST T	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

- 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có
- 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

- 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và người quản lý khác: Không có

VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

JSI là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, không có cổ phiếu lưu hành; do đó trong kỳ báo cáo, không phát sinh giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ.

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

ST T	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/H ộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

ST T	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

IX. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC: Không.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: HCNS



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Thu Trang

PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NHẬT BẢN

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
I	Tổ chức								
1	Aizawa Securities Group Co., Ltd.			0100-01-036574 Cấp ngày 01/10/2021 tại Nhật Bản	1-9-1, Higashishinbashi, Minato-ku, Tokyo	10/08/2021			Chủ sở hữu
2	Aizawa Securities Co., Ltd.			0100-01-217122 Cấp ngày 01/04/2021 tại Nhật Bản	1-9-1, Higashishinbashi, Minato-ku, Tokyo	10/08/2021			Tổ chức liên quan
II	Cá nhân								
1	Tsuyoshi Imai		Chủ tịch Công ty kiêm TGD			10/08/2021		Bổ nhiệm	Người nội bộ
1.01	Yoko Imai								Vợ
1.02	Nanako Imai								Con
2	Nguyễn Thị Thu Trang		P. TGD			10/08/2021		Bổ nhiệm	Người nội bộ
2.01	Nguyễn Minh Tuấn								Bố
2.02	Nguyễn Thị Ngọc Mai								Em
2.03	Nguyễn Như Ngọc								Em
2.04	Trần Thị Việt								Mẹ chồng
2.05	Cao Minh Hải								Chồng
2.06	Cao Minh Trí								Con
2.07	Cao Châu Anh								Con
2.08	Nguyễn Tuấn Minh								Em

3	Bùi Thị Thanh Nhân		P. TGD			01/01/2025	01/06/2026	Miễn nhiệm	Người nội bộ
3.01	Bùi Thiện Chí								Bố đẻ
3.02	Vũ Thị Thanh Huyền								Mẹ đẻ
3.03	Đặng Thị Tuất								Mẹ chồng
3.04	Vũ Văn Điệp								Chồng
3.05	Vũ Thành Nam								Con
3.06	Vũ Hà Thanh								Con
3.07	Bùi Thị Kim Anh								Em
3.08	Bùi Tuấn Lộc								Em
4	Khổng Thị Hương		Kế toán trưởng			10/08/2021		Bổ nhiệm	Người nội bộ
4.01	Hoàng Thị Tịnh								Mẹ
4.02	Ngô Đức Chiêu								Chồng
4.03	Ngô Hiền Anh								Con
4.04	Ngô Vi Anh								Con
4.05	Khổng Trọng Hùng								Anh
4.06	Khổng Thị Hoa								Chị
4.07	Khổng Trọng Tuấn								Anh
5	Lê Thị Hồng Thúy		Người được ủy quyền CBTT			10/08/2021		Bổ nhiệm	Người nội bộ
5.01	Lê Văn Hiền								Bố
5.02	Nguyễn Thị Xuân								Mẹ
5.03	Lê Đức Nam								Em
5.04	Lê Quang Sang								Em
5.05	Vũ Ngọc Thắng								Chồng
5.06	Vũ Ngọc Vũ								Con
5.07	Vũ Ngọc Lê Minh								Con

PHỤ LỤC 02: GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY; HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số NQ/QĐ của CSH/H ĐTV thông qua (nếu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Aizawa Securities Co., Ltd.	Tổ chức có liên quan	0100-01-217122 Cấp ngày 01/04/2021 tại Nhật Bản	1-9-1, Higashishinbashi, Minato-ku, Tokyo	01/01/2026 – 30/06/2026		<i>Giao dịch lệnh:</i> - Khối lượng lệnh khớp: 12.031.177CK - Tổng giá trị khớp: 463.692.877.200 VNĐ - Phí: 2.318.464.468VNĐ <i>Phí dịch vụ lưu ký:</i> 600.000.000 VNĐ <i>Môi giới chuyển nhượng quyền:</i> - Số lượng: 5 hợp đồng - Tổng giá trị quyền: 125.642.512 VNĐ - Phí: 622.684 VNĐ <i>Phí dịch vụ nghiên cứu phân tích thị trường chứng khoán:</i> 459.000.000 VNĐ <i>Giao dịch thu hộ - chi hộ:</i> 4.142.655.315 VNĐ	
2	Tsuyoshi Imai	Người nội bộ			01/01/2026 – 30/06/2026		* <i>Giao dịch lệnh:</i> Không có * <i>Phí lưu ký:</i> - Số lượng chứng khoán: 2.451.111 CK - Phí lưu ký thu trong kỳ: 21.903 VNĐ	

12/06/2026

3	Nguyễn Minh Tuấn	Người có liên quan của người nội bộ			01/01/2026 – 30/06/2026	* <i>Giao dịch lệnh:</i> - Khối lượng lệnh khớp: 68.200 CK - Tổng giá trị khớp: 2.196.770.000 VNĐ - Phí: 4.393.540 VNĐ * <i>Phí lưu ký:</i> - Số lượng chứng khoán: 344.366.538 CK - Phí lưu ký thu trong kỳ: 3.105.965 VNĐ
4	Nguyễn Như Ngọc	Người có liên quan của người nội bộ			01/01/2026 – 30/06/2026	* <i>Giao dịch lệnh:</i> - Khối lượng lệnh khớp: 200 CK - Tổng giá trị khớp: 5.020.000 VNĐ - Phí: 10.040 VNĐ * <i>Phí lưu ký:</i> - Số lượng chứng khoán: 4.631.540 CK - Phí lưu ký thu trong kỳ: 41.685 VNĐ
5	Trần Thị Việt	Người có liên quan của người nội bộ			01/01/2026 – 30/06/2026	* <i>Giao dịch lệnh:</i> Không có * <i>Phí lưu ký:</i> - Số lượng chứng khoán: 6.244.500 CK - Phí lưu ký thu trong kỳ: 12.355 VNĐ
6	Cao Minh Trí	Người có liên quan của người nội bộ			01/01/2026 – 30/06/2026	* <i>Giao dịch lệnh:</i> - Khối lượng lệnh khớp: 1.352 CK - Tổng giá trị khớp: 26.359.400 VNĐ - Phí: 52.719 VNĐ * <i>Phí lưu ký:</i> - Số lượng chứng khoán: 72.772 CK - Phí lưu ký thu trong kỳ: 656 VNĐ
7	Bùi Thị Thanh Nhân	Người nội bộ			01/01/2026 – 30/06/2026	* <i>Giao dịch lệnh:</i> Không có * <i>Phí lưu ký:</i> - Số lượng chứng khoán: 126.800 CK - Phí lưu ký thu trong kỳ: 1.140 VNĐ
8	Vũ Văn Điệp	Người có liên quan của người nội bộ			01/01/2026 – 30/06/2026	* <i>Giao dịch lệnh:</i> Không có * <i>Phí lưu ký:</i> - Số lượng chứng khoán: 2.691 CK - Phí lưu ký thu trong kỳ: 24 VNĐ

9	Khổng Thị Hương	Người nội bộ		01/01/2026 – 30/06/2026		* <i>Giao dịch lệnh:</i> - Khối lượng lệnh khớp: 2.000 CK - Tổng giá trị khớp: 54.505.000 VNĐ - Phí: 109.010 VNĐ * <i>Phí lưu ký:</i> - Số lượng chứng khoán: 117.700 CK - Phí lưu ký thu trong kỳ: 1.059 VNĐ	
---	--------------------	-----------------	--	-------------------------------	--	---	--

Ghi chú: Các tổ chức/cá nhân có liên quan tới công ty không được liệt kê tại bảng này không phát sinh giao dịch trong 6 tháng đầu năm 2026.

